

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC
Số: J00112/2023/HĐNT/JMART

- Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015 được Quốc hội thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 24/11/2015
- Căn cứ Luật Thương Mại số: 36/2005/QH 11 đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng cung ứng của các bên dưới đây.

Hôm nay, ngày 01 tháng 01 năm 2023, tại văn phòng Công ty CP Thương Mại JM Quốc Tế chúng tôi gồm có:

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ JM QUỐC TẾ
Địa chỉ : L1-01 TẦNG 1, Tòa nhà Gold View, 346 Bến Vân Đồn, phường 1, Quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : 0707 346346
Tài khoản số : 16810000327376, tại ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam(BIDV),chi nhánh Bến Thành
Mã số thuế : 0315558937
Đại diện : Ông NGUYỄN HỌC VIỆT
Chức vụ : Phó Giám đốc .

BÊN B : CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THƠM
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ...0309391503... cấp ngày 25/09/2009 tại TP. HỒ CHÍ MINH (Đính kèm)
Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 08 629 066 31
Tài khoản : 1027349624 – Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Đông Đồng Nai
Mã số thuế : 0309391503
Đại diện : ĐẶNG XUÂN NGỌC
Chức vụ : Giám Đốc
(Theo giấy ủy quyền số: 01.01/2022)

Sau khi trao đổi, hai bên đồng ý ký Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: HÀNG HÓA

Bên A đồng ý mua hàngcủa Bên B căn cứ vào Đơn Đặt hàng theo từng thời điểm và Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các loại hàng theo Đơn Đặt Hàng trong phạm vi kinh doanh của Bên B và theo đúng quy định của Pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 2: CHẤT LƯỢNG VÀ QUY CÁCH HÀNG HÓA

2.1 Bên B cung cấp bằng văn bản danh mục cụ thể các mặt hàng **THEO BÁO GIÁ ĐÍNH KÈM**, bao gồm: Nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hiệu, quy cách, giá cả của hàng hóa và chịu trách nhiệm về chất lượng và quy cách của hàng hóa như sau:

* Đối với mặt hàng Thực Phẩm công nghệ:

- Giấy phép kinh doanh.
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP còn hiệu lực.
- Chứng nhận ISO 22000-2005, HACCP, GMP... (Nếu có)
- Công bố phù hợp / công bố hợp quy còn hiệu lực.
- Kết quả kiểm nghiệm còn hiệu lực phù hợp hồ sơ công bố.
- Giấy chứng nhận nhập khẩu/CO của sản phẩm.
- Tờ khai hải quan, giấy chứng nhận đạt chất lượng nhập khẩu.
- Hợp đồng phân phối nếu không trực tiếp sản xuất, nhập khẩu.
- Giấy chứng nhận sản phẩm độc quyền hoặc giấy ủy quyền kinh doanh các sản phẩm độc quyền.
- Đối với rượu, thuốc lá phải có giấy phép sản xuất, phân phối.
- Hạn sử dụng của hàng hóa phải còn lại ít nhất 2/3 (Hai phần ba) so với hạn sử dụng trên sản phẩm.
- Hàng hóa có tính chất đặc biệt, đặc trưng: phải có Giấy phép lưu hành của các cơ quan quản lý chuyên ngành.

Các chứng từ khác (nếu có):

- Giấy chứng nhận đạt các hệ thống quản lý chất lượng: ISO, HACCP, GMP...
- Giấy chứng nhận đạt danh hiệu Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao
- Giấy chứng nhận bảo hộ Sở hữu trí tuệ, độc quyền nhãn hiệu
- Các thông tin giới thiệu sản phẩm

Tất cả chứng từ, giấy tờ: có thị thực sao y bản chính hoặc ký tên đóng dấu của doanh nghiệp (trừ các giấy tờ phải có thị thực ở mục 2).

2.2 Chủng loại, quy cách và giá cả của một số mặt hàng có thể được thay đổi theo thỏa thuận trong từng Đơn Đặt Hàng.

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ VÀ SỐ LƯỢNG

- 3.1 Hàng hóa và số lượng được mua được xác định trong Đơn Đặt Hàng.
- 3.2 Bên B gửi Bảng báo giá cho Bên A theo thỏa thuận định kỳ như trong thỏa thuận thương mại đính kèm.
- 3.3 Thời gian báo giá trước khi áp dụng là 30 Ngày từ ngày bên A nhận được thông báo. Bảng Báo Giá đã bao gồm thuế VAT (nếu có).
- 3.4 Bên A sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm thanh toán về việc thay đổi giá cả của hàng hóa mà không có sự báo trước của Bên B.

ĐIỀU 4: ĐẶT HÀNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG VÀ ĐỔI TRẢ HÀNG

- 4.1 Đặt hàng: Tất cả việc đặt hàng đều phải sử dụng bằng Fax hoặc Email để đặt hàng, không đặt hàng qua điện thoại để tránh nhầm lẫn.
- 4.2 Đơn Đặt Hàng chỉ có giá trị khi có chữ ký của Người có thẩm quyền phụ trách của bên A đồng thời phải có xác nhận của Bên B về số lượng hàng hóa cung cấp và thời gian giao hàng chính xác.
 - Bên B phải đảm bảo giao hàng cho Bên A theo đúng thời hạn yêu cầu đặt hàng của Bên A như đã nêu trong Đơn đặt hàng và theo quy định của Hợp đồng này (nếu có).
 - Nếu Bên B không có khả năng cung cấp toàn bộ hoặc một phần Đơn đặt hàng, Bên B phải thông báo cho Bên A bằng văn bản trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhận được Đơn đặt hàng.
- 4.3 Địa điểm giao hàng:
 - Tại kho theo địa chỉ của Bên A.
 - Giao tại địa chỉ 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4-TP.HCM.
 - Bên A phải cử người nhận hàng và kiểm tra hàng hóa ngay khi hàng hóa được chuyển đến từ Bên B và thông báo cho Bên B biết về những người nhận hàng. Người có quyền nhận

hàng phải có mặt và có trách nhiệm kiểm tra các Hàng hóa, ký Đơn đặt hàng và xác nhận đã nhận Hàng hóa.

- Bên B phải chịu mọi chi phí cho việc vận chuyển, bốc vác, giao nhận cho đến khi hoàn tất việc giao nhận Hàng hóa tại kho của Bên A và đã được Bên A xác nhận.
- Bên A không chịu mọi chi phí phát sinh cho việc vận chuyển, bốc vác và giao nhận hàng hóa.

4.4. Đổi trả hàng :

- Trong quá bán hàng, nếu sản phẩm của bên B bán chậm hoặc không tiêu thụ thì bên B đồng ý cho bên A xuất trả hàng trước khi thanh toán.
- Trong vòng 7 ngày kể từ ngày bên A thông báo bằng văn bản cho bên B về việc xuất trả hàng, bên B phải nhận lại hàng xuất trả. Nếu vượt quá thời gian trả hàng mà bên B vẫn chưa giải quyết xong thì bên A có quyền từ xử lý và chi phí đó B sẽ thanh toán cho bên A bằng căn trừ công nợ.
- Bên B chịu trách nhiệm thu hồi toàn bộ sản phẩm bán chậm, hàng cận date, hết date cho bên A.

ĐIỀU 5: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ HÌNH THỨC THANH TOÁN

- 5.1 Giá trị Hợp đồng là giá trị theo Đơn đặt hàng từng đợt hàng Bên A thực mua, được căn cứ trên số lượng hàng hóa, dịch vụ thực tế mà Bên B đã cung cấp cho Bên A với tên hàng, quy cách, số lượng, giá cả được mô tả chi tiết trên Hóa đơn tài chính của Bên B đã lập gửi cho Bên A. Giá cả ghi trên Hóa đơn Tài chính là giá thể hiện trong Bảng Báo Giá của Bên B và được Bên A chấp nhận.
- 5.2 Phương thức thanh toán:
- Đồng tiền thanh toán: Tiền đồng Việt Nam (VNĐ)
 - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
- 5.3 Thời hạn thanh toán: Ngày 30(31) hàng tháng là ngày chốt công nợ. Công nợ được tính từ ngày 01 đến ngày 30(31) tháng trước. Thanh toán vào ngày 15 tháng sau . Gởi 01 đơn hàng.
- 5.4 Chứng từ thanh toán bao gồm:
- Đơn đặt hàng
 - Phiếu giao nhận hàng hóa
 - Hóa đơn Tài chính (VAT)

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI MỖI BÊN

6.1. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA BÊN A

- Bên A chỉ nhận những hàng hóa đúng quy cách về chất lượng và còn nguyên vẹn bao bì. Bên A có quyền từ chối các hàng hóa được giao mà không phù hợp về số lượng và chất lượng theo Đơn Đặt Hàng. Bên A thông báo cho Bên B các chi tiết của các hàng hóa không phù hợp hoặc các hàng hóa hư hỏng, thiếu hụt bằng văn bản. Trong trường hợp này, kể từ ngày Bên A thông báo từ chối các hàng hóa không phù hợp, Bên B phải có trách nhiệm cung cấp lại các hàng hóa thay thế cho Bên A. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm cho bất kỳ chi phí phát sinh do việc thay thế các hàng hóa không phù hợp này. Nếu Bên B không cung cấp hàng hóa kịp thời thì coi như bị vi phạm thỏa thuận Hợp Đồng.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B thực hiện tốt các đơn đặt hàng theo Hợp đồng.
- Thanh toán cho Bên B theo quy định của Hợp Đồng này. Nếu Bên A không thanh toán đúng thời hạn quy định thì Bên B có quyền đơn phương chấm dứt việc cung cấp hàng hóa cho Bên A.
- Bên A hỗ trợ kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp số liệu và chứng từ với Bên B để thuận tiện cho Bên B trong việc xuất Hóa đơn và làm chứng từ thanh toán.

6.2. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN LỢI CỦA BÊN B

- Bên B có trách nhiệm giao hàng hóa đúng thời hạn theo lịch trình giao hàng và Bên A có quyền yêu cầu Bên B giao hàng sớm hơn kế hoạch.
- Bên B có trách nhiệm chuẩn bị hàng hóa theo yêu cầu của Bên A về số lượng, loại hàng hóa và thời hạn giao hàng. Bên A thông báo cho Bên B bằng văn bản những hàng hóa không phù hợp với Đơn Đặt Hàng và Bên B chịu trách nhiệm đổi lại hàng hóa không phù hợp cho Bên A theo thời hạn của Đơn đặt hàng.

- Bên B đảm bảo rằng mỗi hàng hóa cung cấp cho Bên A phải đáp ứng yêu cầu về chất lượng, phù hợp cho mục đích sử dụng và tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà sản xuất đối với hàng hóa đó. Hàng hóa phải phù hợp với chất lượng theo như mô tả của tem, nhãn, bao bì, đóng gói và phù hợp cho việc tiêu dùng theo quy định của tất cả các luật, quy định và yêu cầu hành chính trong lãnh thổ Việt Nam.
- Bên B đảm bảo rằng Bên B đã được cấp đầy đủ Giấy phép để cung cấp hàng hóa cho Bên A theo quy định của Pháp luật Việt Nam và chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ cho Bên A các giấy phép này khi được yêu cầu.
- Bên B phải thông báo cho Bên A ngay lập tức nếu có bất kỳ thay đổi nào trong tổ chức của Bên B hoặc các phương pháp kinh doanh mà có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ của Bên B theo Hợp đồng này.
- Bên B phải bồi thường cho Bên A đối với bất kỳ vụ kiện nào chống lại Bên A mà tổn thất và trách nhiệm đó phát sinh vì các lý do sau:
 - + Sự vi phạm nghĩa vụ của Bên B trong Hợp đồng này hoặc bất kỳ hành vi nào không hợp pháp, cấu tạo hoặc bỏ sót của Bên B, nhân viên của Bên B, các nhà thầu hoặc đại lý của Bên B.
 - + Bên B chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ vật chất cho bất kỳ thiệt hại nào gây ra cho người tiêu dùng hàng hóa do chất lượng kém của hàng hóa được cung cấp bởi Bên B.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 7.1 Hợp đồng này là Hợp đồng Nguyên tắc. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng và thỏa thuận thương mại đính kèm. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên phải chủ động thông báo cho nhau và cùng nhau giải quyết trên cơ sở thương lượng, hòa giải. Trường hợp hai bên không thể thương lượng được thì vụ việc sẽ được chuyển đến Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giải quyết.
- 7.2 Hợp đồng này có hiệu lực 01 năm kể từ ngày ký. Trường hợp hai bên muốn bổ sung nội dung hoặc gia hạn thêm thời gian thì phải cùng bàn bạc thống nhất và lập thêm phụ lục Hợp đồng mới và hai bên cùng ký tên, đóng dấu. Phụ lục đó sẽ là một phần của hợp đồng này và không thể tách rời hợp đồng này.
- 7.3 Trong quá trình bán hàng, nếu sản phẩm của bên B kinh doanh không hiệu quả thì bên A có quyền thanh lý hợp đồng trước thời hạn.
- 7.4 Nếu Bên B không giao đủ hàng hoặc giao hàng không đúng như quy định của Đơn đặt hàng mà không khắc phục trong vòng 24 (Hai mươi bốn) giờ thì Bên B phải chịu phạt một khoản tiền bằng 08 % (Tám phần trăm) giá trị của hàng hóa không giao đó. Hàng hóa không đảm bảo chất lượng không được tính là hàng đã giao và Bên A có quyền hủy đơn hàng và yêu cầu nộp phạt.
- 7.5 Trường hợp Bên B tài trợ hoặc cho Bên A mượn các loại máy móc, thiết bị, dụng cụ, đồ dùng và vật dụng v.v... để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Bên A thì cả hai Bên sẽ cùng bàn bạc, thống nhất và lập thêm Phụ lục Hợp đồng mới, được hai bên ký tên, đóng dấu. Phụ lục đó sẽ là một phần của hợp đồng này và không thể tách rời hợp đồng này.
- 7.6 Hợp đồng này được lập thành 04 bộ + Đính kèm 04 bản thỏa thuận thương mại là 1 phần không thể tách rời cho hợp đồng này. Mỗi bên giữ 02 bộ có hiệu lực như nhau.



37-C
Y
N
CH VỤ
T
CHÍNH

THỎA THUẬN THƯƠNG MẠI

TÊN NV THU MUA
NHÀ CUNG CẤP
MÃ NHÀ CUNG CẤP

NGỌC THƠM
J00107

Margin (%)
Yes

No

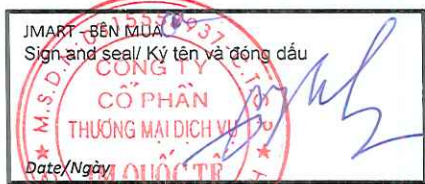
Thỏa thuận thương mại này là một phần không thể tách rời của hợp đồng số : J00112/2023/HĐNT/JMART

Ký ngày : 01/01/2023

| Các điều khoản | | Unit | | Note |
|---|--------------------------------------|------|---------------------|--|
| Thời hạn Hợp Đồng | | | 1 NĂM | |
| 1. Phương thức thanh toán | (C/k) | | CK/ Tiền mặt | |
| 2. Thời hạn đổi giá | (Ngày) | | 30 | Báo trước 30 ngày |
| 3. Thời hạn giao hàng | (Ngày) | | 2 | Trường hợp đặc biệt báo lại qua email |
| 4. Địa điểm giao hàng | | | | 346 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4 |
| 5. Chiết khấu | 5.1. Hóa đơn | (%) | 6% | |
| | 5.2. Đơn hàng đầu có sản phẩm mới | (%) | 10% | |
| | 5.4. Chiết khấu trưng bày | (%) | 1% | Cẩn trừ công nợ hằng năm |
| | 5.5. Thanh toán đúng hạn | % | 0% | Cẩn trừ công nợ hằng năm |
| | 5.6. Hỗ trợ Vận chuyển | % | | Cẩn trừ công nợ hằng năm |
| 6. Thưởng doanh số thực đạt | năm, trước VAT | (%) | 0% | Cẩn trừ công nợ hằng năm |
| 7. Hỗ trợ & chia sẻ | 8.1. Hỗ trợ sinh nhật | vnd | 0% | NCC làm CTKM trong dịp sinh nhật |
| | 8.2. Chương trình khuyến mãi | % | 0% | Trong thời gian từ 22/04 đến 04/05, 27/08 đến 04/09, 27/12 đến 4/1 |
| | 8.3. Nhân viên chăm sóc quầy kệ | | | 1 lần/ tuần |
| | 8.4. Hỗ trợ khai trương siêu thị mới | vnd | 0% | |
| | 8.5. Đơn hàng tối thiểu | % | | Không quy định |
| 8. Phí tạo mã nhà cung cấp | VND | | 3.000.000 | Cẩn trừ công nợ khi thanh toán |
| 9. Phí tạo mã mới | VND | | 200.000/sku | Tính trên 1 sản phẩm |
| 10. Phí tạo thay đổi thông tin nhà cung cấp | VND | | 3.000.000 | Tính trên 1 lần |

Thỏa thuận thương mại này sẽ có giá trị ít nhất một (01) năm kể từ ngày hiệu lực và sẽ tiếp tục cho các năm kế tiếp cho đến khi một trong các bên yêu cầu thay đổi
Thỏa thuận thương mại này được thiết kế để diễn bằng viết. Bất cứ một sự sửa chữa bằng tay nào đều không được chấp nhận.

Thỏa thuận này là một phần không thể tách rời và được đọc đồng thời với Hợp đồng cung cấp nguyên tắc. Nếu có sự mâu thuẫn với các thỏa thuận khác, các quy định của thỏa thuận này sẽ được ưu tiên áp dụng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Học Việt



Giám đốc
Đặng Xuân Ngọc